



**BIÊN BẢN  
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

Hôm nay, vào hồi 08h30 ngày 26/4/2019, tại thành phố Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (sau đây gọi tắt là Đại hội).

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

- Cổ đông của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;
- Ông Nguyễn Văn Thạnh, Ủy viên Ban Cán sự Đảng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ - Ngân hàng Nhà nước;
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Vụ trưởng Vụ Thanh tra Giám sát các TCTD nước ngoài (Vụ II) - Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng - Ngân hàng Nhà nước;
- Đại diện cho các cơ quan quản lý, các bên tư vấn, đối tác của BIDV;
- Đại diện các cơ quan thông tấn báo chí, phát thanh và truyền hình;
- Toàn thể Ban lãnh đạo Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

**B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI:**

**I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:**

Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Phương - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- Tổng số cổ đông của Ngân hàng: 24.522 cổ đông và tổng số cổ phần đang lưu hành là 3.418.715.334 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.418.715.334 cổ phần (*Ba tỷ bốn trăm mười tám triệu bảy trăm mười lăm nghìn ba trăm ba mươi tư cổ phần*).
- Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội: 24.522 cổ đông, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.



- Số đại biểu là cổ đông hoặc được ủy quyền tham dự có mặt: 285 người đại diện cho 3.277.438.606 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,8675% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

## **II. Bầu Ban Chủ tọa:**

Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chủ tọa để điều hành Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Chủ tọa gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Phan Đức Tú – Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
2. Ông Lê Ngọc Lâm – Phó Tổng Giám đốc phụ trách BDH - Thành viên
3. Bà Võ Bích Hà – Trưởng Ban Kiểm soát – Thành viên
4. Ông Trần Xuân Hoàng – Phó Tổng Giám đốc – Thành viên
5. Ông Trần Phương – Phó Tổng Giám đốc – Thành viên

## **III. Bầu Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu:**

Để giúp việc cho Ban Chủ tọa và thực hiện công tác ghi chép diễn biến của Đại hội, công tác bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban Chủ tọa giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu. Cụ thể:

### **Ban Thư ký gồm các thành viên sau đây:**

1. Ông Phạm Danh Chương – Trưởng Ban TKHĐQT - Trưởng Ban
2. Bà Hoàng Thị Thu Thủy – Trưởng Phòng Ban Pháp chế - Thành viên
3. Bà Trần Thị Hồng Minh – Phó Trưởng phòng Ban TKHĐQT - Thành viên

### **Ban Kiểm phiếu gồm:**

1. Ông Từ Quốc Học – Giám đốc Ban Kiểm tra và Giám sát tuân thủ - Trưởng Ban
2. Ông Phạm Thanh Chung – Phó Giám đốc Ban Pháp chế - Thành viên
3. Ông Nguyễn Thành Trung – Trưởng phòng Ban TKHĐQT - Thành viên

## **IV. Thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội:**

Sau khi nghe Ban Chủ tọa công bố Chương trình nghị sự và Quy chế tổ chức Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế tổ chức Đại hội.

## **V. Hướng dẫn cách thức biểu quyết tại Đại hội:**

Đại hội đã nghe ông Từ Quốc Học - Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

## **VI. Nội dung chính của Đại hội:**

### **1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát**

- Đại hội đã nghe Ông Phan Đức Tú – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị 2018 và trọng tâm hoạt động 2019;

- Đại hội đã nghe Ông Lê Ngọc Lâm – Phó Tổng giám đốc phụ trách Ban Điều hành trình bày Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018, kế hoạch kinh doanh năm 2019;

- Đại hội đã nghe Bà Võ Bích Hà – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và trọng tâm công tác năm 2019.

### **2. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông**

a) Đại hội đã nghe Bà Võ Bích Hà – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày:

- Tờ trình ĐHĐCĐ v/v Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2020 và 2021.

b) Đại hội đã nghe Ông Trần Xuân Hoàng – Phó Tổng Giám đốc trình bày:

- Tờ trình ĐHĐCĐ v/v Thông qua BCTC hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán và phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018;

- Tờ trình ĐHĐCĐ về ngân sách, mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Quỹ thưởng Người quản lý BIDV năm 2019, quyết toán Quỹ thưởng Người quản lý BIDV năm 2018;

- Tờ trình ĐHĐCĐ về phương án tăng vốn điều lệ năm 2019.

c) Đại hội đã nghe Ông Trần Phương – Phó Tổng giám đốc trình bày:

- Tờ trình ĐHĐCĐ v/v thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;

- Tờ trình ĐHĐCĐ v/v Phê chuẩn nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;

d) Đại hội đã nghe Ông Phan Đức Tú – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình ĐHĐCĐ v/v bầu bổ sung thành viên HĐQT BIDV nhiệm kỳ 2017 – 2022.

### **3. Thảo luận và thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội**

*Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình Đại hội cổ đông. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.*

#### **4. Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội**

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và qua quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng Phiếu biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

##### **4.1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị 2018 và trọng tâm hoạt động 2019**

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.277.438.606 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*

##### **4.2. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018, kế hoạch kinh doanh năm 2019**

*a. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:*

- Tổng tài sản: 1.313.038 tỷ Đồng;
- Nguồn vốn huy động: 1.226.454 tỷ Đồng;
- Dự nợ tín dụng và đầu tư: 1.237.755 tỷ Đồng;
- Tỷ lệ nợ xấu riêng ngân hàng: 1,8%;
- Lợi nhuận trước thuế: 9.473 tỷ Đồng;
- Chi trả cổ tức: thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền

*b. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:*

- Nguồn vốn huy động: Phần đầu tăng trưởng 11%;
- Dự nợ tín dụng: Phần đầu tăng trưởng 12%, đảm bảo tuân thủ kế hoạch NHNN giao trong từng thời kỳ;
- Lợi nhuận trước thuế: 10.300 tỷ Đồng;
- Tỷ lệ nợ xấu: <2%;
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: Không thấp hơn mức thực hiện năm trước.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh 2019 và tỷ lệ chi trả cổ tức theo quyết định của các cơ quan có thẩm quyền và/hoặc khi cần thiết, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch kinh doanh 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các nội dung điều chỉnh (nếu có).

*c. Thông qua một số nhiệm vụ, trọng tâm, giải pháp để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019*



Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định điều chỉnh các nhiệm vụ, trọng tâm, giải pháp (khi cần thiết) và chỉ đạo thực hiện.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.277.438.606 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*

#### **4.3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và trọng tâm công tác năm 2019**

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.277.438.606 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*

#### **4.4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán và phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018**

*a. Đại hội đã thống nhất thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2018 đã trình tại Đại hội với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:*

- Tổng tài sản tại ngày 31/12/2018 đạt 1.313.038 tỷ Đồng
- Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2018 đạt 34.187 tỷ Đồng
- Lợi nhuận trước thuế của năm tài chính 2018 đạt 9.473 tỷ Đồng
- Lợi nhuận sau thuế của năm tài chính 2018 là 7.542 tỷ Đồng

*b. Đại hội đã thống nhất thông qua phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2018 như sau:*

- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 7.175,03 tỷ Đồng;
- Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 357,22 tỷ Đồng;
- Trích lập Quỹ dự phòng tài chính: 714,43 tỷ Đồng;
- Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.745,76 tỷ Đồng;
- Chi trả cổ tức: thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền (Tỷ lệ chi trả cổ tức, hình thức chi trả cổ tức đang được BIDV báo cáo và xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

+ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án phân phối lợi nhuận, phương án chi trả cổ tức (thời điểm chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức, tỷ lệ chi trả cổ tức, phương thức chi trả...) theo quyết định cuối cùng của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước.

+ Quyết định mức tạm trích lập các Quỹ trong năm 2019. Mức trích lập tối đa theo quy định hiện hành và phù hợp với kết quả kinh doanh trong năm.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.277.438.606 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*

**4.5. Thông qua ngân sách hoạt động, mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Quỹ thưởng cho Người quản lý BIDV năm 2019, quyết toán Quỹ thưởng cho Người quản lý BIDV năm 2018**

Cụ thể như sau:

**a. Ngân sách hoạt động, mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019:**

(i) Mức thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam năm 2019 tối đa ở mức 0,41% lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2019;

(ii) Chấp thuận ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát BIDV (như chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác) thuộc ngân sách hoạt động chung của ngân hàng xác định trong Kế hoạch kinh doanh, được chi trả theo phát sinh thực tế theo đúng Quy chế tài chính, chế độ thu chi tài chính của BIDV và phù hợp quy định pháp luật hiện hành;

**b. Quỹ thưởng cho Người quản lý BIDV năm 2019, quyết toán Quỹ thưởng cho Người Quản lý BIDV năm 2018:**

(i) Chấp thuận Quỹ thưởng cho Người quản lý BIDV năm 2018 được xác định bằng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người quản lý. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức thưởng cụ thể tới Người quản lý BIDV căn cứ mức độ đóng góp thực tế, kết quả hoàn thành nhiệm vụ của Người quản lý BIDV năm 2018, đảm bảo trong phạm vi tổng Quỹ thưởng cho Người quản lý đã phê duyệt;

(ii) Chấp thuận Quỹ thưởng cho Người quản lý BIDV năm 2019 tối đa bằng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách. Số thực hiện quỹ thưởng cho Người quản lý sẽ căn cứ tình hình thực hiện lợi nhuận trước thuế, tiền lương bình quân thực tế, số lượng Người quản lý thực tế của BIDV và phê duyệt của ĐHĐCĐ.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.274.107.101 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,90%; không tán thành là 3.331.505 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,10%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*

**4.6. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2019**

Đại hội đã thống nhất thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2019. Theo đó:

a. Phê duyệt BIDV tiếp tục thực hiện phương án tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thường niên 2018 thông qua theo Nghị quyết số 220/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2018.

b. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định lựa chọn tiêu chí nhà đầu tư, số lượng và danh sách nhà đầu tư chào bán, khối lượng phát hành riêng lẻ cho từng nhà đầu tư, thời điểm chào bán, giá phát hành; thương lượng và quyết định các điều khoản và điều kiện của các hợp đồng liên quan đến việc chào bán;

- Quyết định điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ năm 2019, bao gồm Phương án phát hành cổ phần theo phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền; Phương án sử dụng vốn sau phát hành nhằm triển khai hiệu quả việc tăng vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh của BIDV, các quy định của Pháp luật, Điều lệ BIDV và đảm bảo quyền lợi của cổ đông BIDV;

- Xây dựng và triển khai phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi khi tình hình thị trường thuận lợi trên cơ sở phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

- Trên cơ sở phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền về Phương án phát hành cổ phần, quyết định các nội dung triển khai kế hoạch phát hành cổ phần phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm lợi ích tổng thể của BIDV và các cổ đông;

- Thực hiện các thủ tục tăng vốn cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp; thay đổi Vốn điều lệ; các thủ tục niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;

- Quyết định sửa đổi Điều lệ của BIDV đối với nội dung thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành thực tế; sửa đổi, bổ sung Giấy phép tổ chức và hoạt động liên quan đến nội dung Vốn điều lệ;

- Quyết định các nội dung khác có liên quan để triển khai Phương án tăng vốn điều lệ 2019 theo phê duyệt của ĐHĐCĐ và của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.277.438.606 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*

#### **4.7. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (như đính kèm)**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ theo yêu cầu của Ngân hàng nhà nước (nếu có).

Trên cơ sở các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có), Người đại diện theo pháp luật của BIDV ký phát hành bản Điều lệ hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của NHNN (nếu có).

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.274.107.101 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,90%; không tán thành là 3.331.505 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,10%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*

#### **4.8. Phê chuẩn các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (như đính kèm)**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có).

Trên cơ sở các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có), Hội đồng quản trị ký ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.277.438.606 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*

#### **4.9. Thông qua nội dung Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2020 và 2021**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị BIDV quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm, kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ BIDV cho năm tài chính 2020, 2021 phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

*Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.277.438.606 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.*

#### **4.10. Thông qua nội dung bầu bổ sung thành viên HĐQT BIDV nhiệm kỳ 2017 - 2022**

- Đại hội đã nghe Ông Từ Quốc Học - Trưởng Ban kiểm phiếu phổ biến Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT. Đại hội đã thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022 với tỷ lệ biểu quyết 100% số cổ đông có mặt tại Đại hội.

- Đại hội đã nghe công bố sơ yếu lý lịch của ứng cử viên thành viên HĐQT và thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 với tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.274.107.101 cổ phần, tương ứng tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,90%.

Sau đó Đại hội đã tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT.

- Đại hội đã nghe Ông Từ Quốc Học - Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT BIDV nhiệm kỳ 2017-2022.

Kết quả bầu bổ sung cụ thể như sau:

Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**, số CMND 012287551 là thành viên Hội đồng quản trị BIDV nhiệm kỳ 2017 – 2022.

Tổng số cổ phần bầu là 3.267.310.960 cổ phần, tương ứng tỷ lệ bầu: 99,69%.

*(Tỷ lệ % tính trên cơ sở tổng số cổ phần được quyền bầu cử)*

## **5. Nội dung phát sinh ngoài chương trình nghị sự đã được thông qua**

Không có.

## **C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI:**

Biên bản này được lập vào hồi 12h00 ngày 26/4/2019 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Biên bản này được lập thành bảy (07) bản, có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi Ngân hàng Nhà nước, một (01) bản gửi UBCKNN, năm (05) bản lưu tại Trụ sở chính Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

**TM. BAN THƯ KÝ  
TRƯỞNG BAN**



**Phạm Danh Chương**

**TM. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỌA**



**Phan Đức Tú**

